

Bản án số: 20/2018/HSST

Ngày 20-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thành - Cán bộ hưu trí phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ông Nguyễn Ngọc Hà - Phó trưởng phòng giáo dục thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy và ông Nguyễn Ngọc Thao - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Lê Thu Hằng và ông Hoàng Anh Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Duy P - Tên gọi khác (bút danh): H

Sinh ngày 22 tháng 03 năm 1985 tại Thanh Hóa

ĐKHKTT: Phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Phòng xxxx, nhà HH x, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Nguyên là nhà báo - Báo Đ

Trình độ văn hóa: 12/12

Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Q

Con bà: L

Vợ: Nguyễn Quỳnh N và 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016)

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22-6-2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Ông **Nguyễn Văn K** - Luật sư, Văn phòng luật sư P, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Ông **Chu Mạnh C** - Luật sư, Văn phòng luật sư D, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Ông **Nguyễn Sơn H** - Luật sư, Văn phòng luật sư D, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông **Vũ Xuân S** - Sinh năm: 19xx

Nơi cư trú: Tổ 12, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt. Ông S ủy quyền cho ông Nguyễn Đức T tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền ngày 19-4-2018).

- *Người đại diện theo ủy quyền đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại ông Vũ Xuân S: Ông Nguyễn Đức T* - Luật sư, C ty Luật TNHH Một thành viên Vimax Châu Á - Có mặt.

2. Ông **Hoàng Trung T** - Sinh năm: 1959

Nơi cư trú: Tổ 32B, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà **Nguyễn Quỳnh N** - Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Phòng xxxx, nhà xx, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Ông **Nguyễn Tiến B** - Sinh năm 1975

Là người đại diện theo pháp luật của Báo Đ - Chức vụ: Tổng biên tập.

Nơi cư trú: Phòng xxx, nhà xx, khu x, đường H, phường T, quận C, Hà Nội. Vắng mặt.

3. Ông **Đào Ngọc T** - Sinh năm 1977

Chức vụ: Phó tổng biên tập Báo Đ

Nơi cư trú: Số 28 đường T, phố C, quận H, Hà Nội. Có mặt.

4. Anh **Lê Hữu C** - Sinh năm 1990

HKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở: Nhà số xx, Đại lộ T, quận N, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị **Trần Thị N** - Sinh năm: 1998

HKTT: Thôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh H

Chỗ ở: Ngõ xx công L, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh **Đỗ Viết C** - Sinh năm: 1983

Cư trú tại: Tổ 37, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Bà **Phạm Thị Kim O**

Cư trú tại: Tổ 66, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Ông **Trần Phương Đ**

Cư trú tại: Tổ 43, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng việc một số báo đăng tin, bài gây hoài nghi, bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến uy tín, công việc của một số lãnh đạo tỉnh Yên Bái, nên Lê Duy P - là Trưởng ban bạn đọc của Báo Đ, trong các ngày 16-6-2017 và ngày 22-6-2017 tại địa bàn thành phố Yên Bái, P đã sử dụng thủ đoạn là dùng lời nói, cử chỉ, hành động đe dọa, uy hiếp về tinh thần để chiếm đoạt tài sản của ông Vũ Xuân S và ông Hoàng Trung T, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 15-6-2017, P nhắn tin vào máy điện thoại của ông Vũ Xuân S với nội dung *“Em là Duy P, Trưởng ban bạn đọc Báo Đ. Báo em đang xác minh về nguồn gốc đất và tài sản ngôi nhà của anh. Mong anh sắp xếp lịch để em gặp anh trao đổi cụ thể sự việc”*. Sau khi nhận được tin nhắn, do hoang mang, lo sợ vì trước đó đã có bài viết *“Dinh thự nguy nga của gia đình Giám đốc Sở xxx”* đăng trên Báo Pháp luật Plus nên ông S đồng ý gặp P tại cơ quan vào sáng ngày hôm sau. Ngày 16-6-2017, P từ Hà Nội đến thành phố Yên Bái và một mình đến gặp ông S tại phòng làm việc ở Sở xxx. Tại phòng làm việc của ông S, P đã nói với ông S về việc ông Phạm Sỹ Q - Giám đốc Sở xxx do không chịu gặp báo chí và xử lý không khéo nên mới bị báo đăng bung ra (vì ngày 08-6-2017, Báo Đ đã đăng bài viết về tài sản của ông Phạm Sỹ Q với tiêu đề *“Trong một ngày, 13.000m² đất rừng thành đất ở cho giám đốc Sở xxx”* của tác giả H). Khi nói chuyện với P, ông S nói việc Báo Pháp luật Plus có đăng bài về nhà của mình, sau đó đã gỡ bài, nhưng ông S vẫn lo lắng các báo khác biết sẽ đăng tiếp làm ảnh hưởng đến danh dự và uy tín cá

nhân. Thấy ông S có biểu hiện lo sợ việc viết và đăng bài tiếp về ngôi nhà của ông S nên P tiếp tục nói Báo Pháp luật Plus đã đăng thì các báo khác và Báo Đ cũng đăng. Đồng thời, P nói thêm *“Thật ra cứ khai khai dần dần ra thì chẳng bao nhiêu việc... Không cứ phải mình cái chỗ đấy đâu”*. Thấy ông S rất hoang mang nên P chủ động di chuyển từ vị trí đang ngồi đến sát chỗ ông S đang ngồi và nói nhỏ *“Anh đưa cho em 200 triệu đồng”*, do nghe chưa rõ nên ông S hỏi nhỏ *“Bao nhiêu em? Hai trăm triệu á?”*. P nói nhỏ với ông S là đưa cho P 200 triệu đồng thì P sẽ giải quyết ổn thỏa, các báo sẽ không viết bài về ông S nữa. Vì lo sợ ảnh hưởng đến uy tín, danh dự cá nhân nên ông S đã đồng ý đưa cho P số tiền 200 triệu đồng. Do chỉ có 30 triệu đồng nên ông S bảo P ngồi chờ và ông S ra khỏi phòng đi vay 70 triệu đồng của hai người cùng cơ quan; ông S đã đưa trước cho P số tiền 100 triệu đồng và hẹn P buổi chiều quay lại lấy nốt. Sau khi nhận tiền xong, P gặp và đi ăn cơm trưa cùng Lê Hữu C là phóng viên tập sự Báo Đ. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, P tiếp tục gọi điện thoại cho ông S với nội dung *“Thế anh có hay không thì em ấy rồi xong em về Hà Nội em xử lý luôn”*, ông S trả lời *“Ừ được rồi, em cứ khoảng độ 15- 20 phút nữa em quay lại đây nhá”*. Khoảng 20 phút sau, P đến phòng làm việc của ông S và nhận thêm 100 triệu đồng. Tổng số tiền 200 triệu đồng P chiếm đoạt được của ông Vũ Xuân S, P khai nhận đã chi tiêu hết 130 triệu đồng, còn lại 70 triệu đồng đến ngày 17-6-2017 P đã gửi vào tài khoản cá nhân của P mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội - Chi nhánh Thăng Long.

Lần thứ hai: Ngày 21-6-2017, Lê Duy P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E-354.81 cùng chị Trần Thị N đi từ thành phố Hà Nội đến thành phố Yên Bái và thuê phòng nghỉ tại khách sạn Hồng Nhung. Sáng ngày 22-6-2017, P gọi điện cho anh Đỗ Viết C là bạn học cũ hiện công tác tại Đài xxx và hẹn gặp, uống nước tại quán Cà phê Đá thuộc phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Sau khi gặp và nói chuyện anh C mời P ăn cơm trưa tại nhà hàng Oanh Hiện thuộc tổ 66, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. P đồng ý nhận lời và đi đón chị N đi ăn với anh C. Khi mọi người đang ngồi trong phòng ăn được khoảng 20 phút thì ông Hoàng Trung T là người quen của anh C đến (do trước đó anh C đã mời ông T). Trong khi ăn, uống nói chuyện, ông T giới thiệu mình đang góp vốn kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại vận tải H ở thành phố Yên Bái, còn anh C giới thiệu bạn mình là Lê Duy P, hiện là Trưởng ban bạn đọc của Báo Đ. P nói với ông T mình là tác giả của bài báo *“Tướng công an Yên Bái phủ nhận sở hữu biệt thự*

*lớn trên khu đất hơn 10.000m²”, bài báo này có đề cập và đăng hình ảnh doanh nghiệp H. P nói với ông T là mình hiện đang tiếp tục tìm hiểu để viết bài về hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Yên Bái, trong đó có doanh nghiệp mà ông T góp vốn. Ông T lo sợ nếu tiếp tục bị viết bài trên báo sẽ gây ảnh hưởng xấu đến uy tín và hoạt động kinh doanh nên ông T xin P không viết bài về doanh nghiệp nơi ông góp vốn nữa, P nói “*Sức mạnh của truyền thông các ông không chịu được đâu, việc này không giải quyết bằng tình cảm được*”. Lo sợ P sẽ viết bài gây ảnh hưởng xấu đến doanh nghiệp, nên ông T đã lấy ra số tiền 50 triệu đồng mang theo người đi đến gần chỗ P ngồi và nói “*Anh có 50 triệu đồng gửi chú, chú tạo điều kiện cho anh*”. Nói xong ông T rút tiền vào túi quần bên trái của P đang mặc, P không có phản ứng gì và mọi người tiếp tục ăn uống. Ngay sau đó Công an thành phố Yên Bái phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note5, thu giữ tại túi quần bên trái số tiền 50.000.000đồng; thu giữ tại túi quần bên phải 01 ví giả da màu nâu bên trong có: 02 thẻ nhà báo, 01 thẻ hội viên hội nhà báo, 01 chứng minh nhân dân, 03 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép xe lái xe hạng B2, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 29H1-817.55 đều mang tên Lê Duy P; số tiền 29.100.000 đồng tiền Việt Nam và 02 tờ tiền nước ngoài có ghi chữ “ONE HUNDRED DOLLARS”; tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng, biển kiểm soát: 30E-354.81, bên trong xe có 01 Phong bì đựng số tiền 25.000.000đồng; 01 dấu vỏ màu đỏ có chữ “TRƯỞNG BAN BẠN ĐỌC” và một số tài liệu, đồ vật khác (có danh mục kèm theo).*

Tạm giữ của anh Đỗ Viết C: 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ nhà báo, 01 thẻ hội viên hội nhà báo, 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Đỗ Viết C; 01 thẻ nhớ; 01 sim điện thoại và số tiền 9.000.000đồng. Tạm giữ của chị Trần Thị N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ROVI màu đen.

Tiến hành khám xét: Tại nơi ở của P, Công an thành phố Yên Bái đã thu giữ: 02 giấy nộp tiền (ngày 04-03-2016, ngày 21-03-2016) của Ngân hàng Quân đội và 01 bản sao quyết định bổ nhiệm cán bộ số 06 ngày 11-03-2016 đều mang tên Lê Duy P; tạm giữ tại phòng làm việc của P (Báo Đ): 01 ổ cứng máy vi tính.

Cơ quan điều tra đã phong tỏa số tiền 130.000.000đồng trong tài khoản số xxxxxxxx của Lê Duy P mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thăng Long (Lệnh phong tỏa số 01 ngày 09-01-2017 của Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an tỉnh Yên Bái) và tạm giữ số tiền 70.000.000đồng trong tài khoản số xxxxxxxx do Lê Duy P đứng tên tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thăng Long.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã trả lại Báo Đ 01 ổ cứng máy vi tính; trả lại cho anh Đỗ Viết C 01 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ nhà báo, 01 thẻ hội viên hội nhà báo, 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Đỗ Viết C; 01 ví giả da màu đen, 01 thẻ nhớ; 01 sim điện thoại và số tiền 9.000.000đồng và trả lại cho chị Trần Thị N 01 điện thoại di động ROVI màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai báo, thừa nhận đã thực hiện các hành vi như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS-P2 ngày 27-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Lê Duy P về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố: Các hành vi của bị cáo Lê Duy P đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Duy P phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 135; điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 và điểm c, g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt: Lê Duy P từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- + Trả lại cho ông Hoàng Trung T số tiền 50 triệu đồng

- + Trả lại cho bị cáo Lê Duy P số tiền 54.100.000 đồng; 70 triệu đồng hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án thành phố Yên Bái; 02 tờ tiền nước ngoài có ghi chữ “ONE HUNDRED DOLLARS”, 01 ví giả da màu nâu, 02 thẻ nhà báo, 01 thẻ hội viên hội nhà báo, 01 chứng minh nhân dân, 03 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép xe lái xe hạng B2, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 đăng ký xe mô tô BKS: 29H1-817.55 đều mang tên Lê Duy P; 01 ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng, biển kiểm soát: 30E-354.81 và một số tài liệu, đồ vật thu giữ trong xe ô tô.

- + Hủy bỏ biện pháp phong tỏa đối với số tiền 130 triệu đồng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 và 01 chiếc điện thoại Sam sung Note 5

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, truy tố bị cáo P về tội "Cưỡng đoạt tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Cho bị cáo được hưởng tình tiết tự thú, vì khi bị bắt quả tang về hành vi ngày 22-6-2017, thì bị cáo tự khai về hành vi chiếm đoạt tài sản của ông S ngày 16-6-2017 và tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Trả lại cho bà Nguyễn Quỳnh N là vợ bị cáo 01 chiếc ô tô biển kiểm soát: 30E-354.81 cùng số tiền tạm giữ 70 triệu đồng và số tiền phong tỏa 130 triệu đồng trong tài khoản số 0540128629003 mang tên Lê Duy P.

+ Trả lại cho bị cáo cho 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 và 01 chiếc điện thoại Sam sung Note 5, vì 02 chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về việc bị cáo không phạm tội nhiều lần: Do cả hai lần phạm tội vào ngày 16-6-2017 và ngày 22-6-2017 bị cáo đều không có sự chuẩn bị từ trước.

Tại phiên tòa, bị hại Hoàng Trung T và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Vũ Xuân S đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Yên Bái, Cơ quan điều tra công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Lê Duy P theo Bộ luật Hình sự năm 2015 là không đúng Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 29-6-2017 của Quốc hội. Bởi các hành vi của P thực hiện trước 0 giờ ngày 01-01-

2018, theo quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì không thuộc trường hợp có lợi so với Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử lý bị cáo là có căn cứ, nên được chấp nhận. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và đánh giá. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 16-6-2017 tại phòng làm việc của ông Vũ Xuân S thuộc Sở xxx và ngày 22-6-2017 tại nhà hàng Oanh Hiện thuộc tổ 66, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái. Lê Duy P đã lợi dụng danh nghĩa là Trưởng ban biên tập, Báo Đ, với thủ đoạn dùng lời nói đe dọa và cử chỉ, hành động uy hiếp về tinh thần để chiếm đoạt tài sản của ông Vũ Xuân S số tiền 200.000.000đồng và chiếm đoạt của ông Hoàng Trung T số tiền 50.000.000đồng. Tổng số tiền P đã chiếm đoạt các lần nêu trên là: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Các hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Xét các hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo Lê Duy P là người có chức vụ ở một cơ quan báo chí, đang được xem xét kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam (chưa là đảng viên). Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân của bị cáo rất kém. Do lợi dụng chức vụ, quyền hạn và phạm tội nhiều lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, cần có hình phạt thỏa đáng, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Xét đề nghị của của các Luật sư bào chữa cho bị cáo:

- Về việc cho bị cáo được hưởng tình tiết tự thú về hành vi phạm tội trước đó và bị hại, người đại diện của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, nên được chấp nhận.

- Về việc trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 và 01 chiếc điện thoại Sam sung Note 5 và đề nghị cho rằng bị cáo không phạm tội nhiều lần là không có căn cứ.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Tác động gia đình bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; tự thú; bị cáo có thành tích xuất sắc trong học tập, công tác; bố đẻ bị cáo là người có công với nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng Ba và bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định điểm b, p, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét thấy: Bị cáo Lê Duy P có nhân thân tốt, quá trình học tập, công tác có nhiều tiến bộ và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng chế định quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với một số phóng viên, nhà báo mà bị cáo khai có chia tiền cho những người này từ khoản tiền 200 triệu đồng chiếm đoạt của ông S. Sau đó, bị cáo phủ nhận lời khai. Xét thấy, quá trình điều tra không đủ cơ sở kết luận những người này có liên quan, nên Tòa án không triệu tập.

[9] Đối với Lê Hữu C là người đã tham gia cùng P viết bài báo phản ánh trước đó, nhưng không biết việc Lê Duy P đã đe dọa cưỡng đoạt tiền của ông Vũ Xuân S và ông Hoàng Trung T, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[10] Đối với anh Đỗ Viết C và chị Trần Thị N, quá trình điều tra xác định không phải là đồng phạm trong vụ án nên không đề cập đến việc xử lý.

[11] Đối với ông Vũ Xuân S, cần kiến nghị Tỉnh ủy Yên Bái xem xét, xử lý theo quy định của Điều lệ Đảng.

[12] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Vũ Xuân S đã nhận lại số tiền 200.000.000đồng, ông S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị hại là Hoàng Trung T đề nghị bị cáo trả lại số tiền 50.000.000đồng là phù hợp, nên cần được chấp nhận.

[13] Về vật chứng:

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Quỳnh N (vợ bị cáo) đề nghị được trả lại chiếc ô tô KIA màu trắng biển kiểm soát: 30E-354.81 và số tiền 130 triệu đồng bị phong tỏa cùng số tiền 70 triệu đồng bị tạm giữ trong tài khoản của P. Xét thấy, đây là tài sản chung của vợ chồng, nhưng đứng tên cá nhân Lê Duy P, nên cần trả lại cho bị cáo và hủy bỏ biện pháp phong tỏa.

- Đối với một số tài sản, giấy tờ thu giữ của P gồm: Số tiền 54.100.000đồng được niêm phong trong một phong bì ngày 10-11-2017. Mặt sau có 04 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái và chữ ký của những người niêm phong; 02 tờ tiền nước ngoài có ghi chữ “ONE HUNDRED DOLLARS”; 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh nhân dân, 03 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép xe lái xe hạng B2, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 29H1-817.55 đều mang tên Lê Duy P và một số tài liệu, đồ vật thu giữ trong xe ô tô của bị cáo (*có danh mục kèm theo*). Xét thấy, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của P (01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 có số Imei 353803087128625, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note5 số Imei 353410072370996/01). Xét thấy, có liên quan đến việc phạm tội và sử dụng vào việc phạm tội. Nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 thẻ nhà báo, 01 thẻ hội viên hội nhà báo Việt Nam đều mang tên Lê Duy P. Xét thấy, ngày 29-6-2017 Bộ thông tin truyền thông đã có Quyết định số 1022/QĐ-BTTTT về việc thu hồi thẻ nhà báo của Lê Duy P. Nên không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một số tài liệu, đồ vật: 12 vỏ túi đã mở niêm P có mã số là: PS3A 070488, PS3A 070489, PS3A 070495, NS2A 050202, NS3A 070404, PS3A 070494, PS3A 070478, PS3A 070487, PS3A 070486, PS3A 070490, NS3A 070403 và PS3A 070463 đã mở niêm P; 04 vỏ P bì có chữ ký của Lê Duy P; 01 P bì niêm P USB, mặt trước ghi “Dữ liệu thu giữ tại khách sạn Hồng Nhung ngày 24-6-2017; 05 vỏ P bì của Cơ quan CSĐT C an thành phố Yên Bái đã mở niêm P; 01 vỏ hộp catton màu trắng kích thước (25 x 35 x 40)cm đã mở niêm P. Xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 dấu vỏ màu đỏ có chữ "TRƯỜNG BAN BẠN ĐỌC". Xét thấy, đây là tài sản của Báo Điện tử giáo dục Việt Nam, nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 135; các điểm b, p, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; các điểm c, g khoản 1 Điều 48, Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106; Điều 130; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy P phạm tội: "Cưỡng đoạt tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy P **03 (ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 22-6-2017.

3. Về vật chứng:

- Trả lại cho ông Hoàng Trung T số tiền 50.000.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo P:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng, biển kiểm soát: 30E-354.81;

+ Số tiền 54.100.000đồng được niêm trong trong một phong bì ngày 10-11-2017. Mặt sau có 04 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT C an tỉnh Yên Bái và chữ ký của những người niêm P; 02 tờ tiền nước ngoài có ghi chữ "ONE HUNDRED DOLLARS"; 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh nhân dân, 03 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép xe lái xe hạng B2, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 đăng ký xe mô tô BKS: 29H1-817.55 đều mang tên Lê Duy P và một số tài liệu, đồ vật thu giữ trong xe ô tô của bị cáo P (*có danh mục kèm theo*);

+ Số tiền 70.000.000 đồng được niêm trong trong một phong bì, chữ ký của những người niêm phong (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-4-2018*);

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa số 01 ngày 09-01-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái.

- Trả lại cho Báo Đ: 01 dấu vỏ màu đỏ có chữ "TRƯỜNG BAN BẠN ĐỌC".

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 có số Imei 353803087128625, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note5 số Imei 353410072370996/01).

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 12 vỏ túi đã mở niêm phong có mã số là: PS3A 070488, PS3A 070489, PS3A 070495, NS2A 050202, NS3A 070404, PS3A 070494, PS3A 070478, PS3A 070487, PS3A 070486, PS3A 070490, NS3A 070403 và PS3A 070463 đã mở niêm phong; 04 vỏ phong bì có chữ ký của Lê Duy P; 01 phong bì niêm phong USB, mặt trước ghi “Dữ liệu thu giữ tại khách sạn Hồng Nhung ngày 24-6-2017; 05 vỏ phong bì của Cơ quan CSĐT công an thành phố Yên Bái đã mở niêm phong; 01 vỏ hộp catton màu trắng kích thước (25 x 35 x 40)cm đã mở niêm phong; 02 thẻ nhà báo; 01 thẻ hội viên hội nhà báo Việt Nam đều mang tên Lê Duy P.

5. Kiến nghị Tỉnh ủy Yên Bái xem xét, xử lý ông Vũ Xuân S theo quy định của Điều lệ Đảng.

6. Về án phí: Bị cáo P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND Tp. Yên Bái;
- Tỉnh ủy, Sở Tư pháp Yên Bái;
- Chi cục THADS Tp. Yên Bái;
- Trại tạm giam; C an Tp. Yên Bái;
- Bị cáo; Bị hại, NCQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương

